HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ TÂN AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17 /NQ-HĐND	*Tân An, ngày 20 tháng 7 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công năm 2026 trên địa bàn xã Tân An (đợt 3)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TÂN AN
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của HĐND xã về kế hoạch đầu tư công từ nguồn ngân sách xã và nguồn vốn khác do xã quản lý năm 2026;

Xét Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2026 của UBND xã về việc phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công năm 2026 trên địa bàn xã Tân An (đợt 3); Báo cáo thẩm tra số 36/BC-KTNS ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công năm 2026 trên địa bàn xã Tân An (đợt 3) đối với các dự án đã hoàn thành hồ sơ, đủ điều kiện theo quy định, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch vốn đã phân bổ đợt 2

a) Nguồn vốn ngân sách tập trung: 14.099 triệu đồng

- Lĩnh vực kinh tế: 12.599 triệu đồng
- Lĩnh vực môi trường: 200 triệu đồng
- Lĩnh vực tài chính và khác: 1.300 triệu đồng

b) Nguồn vốn xổ số kiến thiết: 9.518 triệu đồng

- Lĩnh vực Giáo dục – Đào tạo: 9.518 triệu đồng

c) Nguồn thu tiền sử dụng đất: 27.786 triệu đồng

- Lĩnh vực kinh tế: 25.950 triệu đồng
- Lĩnh vực Giáo dục – Đào tạo: 1.836 triệu đồng

2. Nguồn vốn chưa phân bổ sau đợt 2 12.214 triệu đồng

- Nguồn vốn ngân sách tập trung: 0 triệu đồng
- Nguồn xổ số kiến thiết: 0 triệu đồng
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 12.214 triệu đồng

3. Kế hoạch vốn phân bổ đợt 3

a) Nguồn vốn ngân sách tập trung: 14.099 triệu đồng

- Lĩnh vực kinh tế: 12.599 triệu đồng
- Lĩnh vực môi trường: 200 triệu đồng
- Lĩnh vực tài chính và khác: 1.300 triệu đồng

b) Nguồn vốn xổ số kiến thiết: 9.518 triệu đồng

- Lĩnh vực Giáo dục – Đào tạo: 9.518 triệu đồng

c) Nguồn thu tiền sử dụng đất: 12.214 triệu đồng

- Lĩnh vực kinh tế: 8.037 triệu đồng
- Lĩnh vực Khoa học, công nghệ và chuyển đổi số: 500 triệu đồng
- Lĩnh vực Giáo dục – Đào tạo: 3.677 triệu đồng

4. Nguồn vốn dự phòng chưa phân bổ đợt 3 0 triệu đồng

- Nguồn vốn ngân sách tập trung: 0 triệu đồng
- Nguồn xổ số kiến thiết: 0 triệu đồng
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 0 triệu đồng

(chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân xã về tính chính xác của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung của việc phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công; bảo đảm việc tổ chức thực hiện đúng quy định của pháp luật, đúng đối tượng, tiêu chí, thứ tự ưu tiên, đúng thẩm quyền và có tính

khả thi; đồng thời chỉ đạo thực hiện kế hoạch, giải ngân vốn đầu tư công đạt mục tiêu, tiến độ đã được Hội đồng nhân dân xã quyết định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, kiến nghị và nguyện vọng của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Tân An khóa XIII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND thành phố Đồng Nai;
- UBND thành phố Đồng Nai;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã;
- Ban Biên tập Trang thông tin điện tử xã (đăng tải);
- Lưu: VT, TH HĐND.

CHỦ TỊCH

Lê Đỗ Kim Chi

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ TÂN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

PHÂN BỔ VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TÂN AN (ĐỢT 3)

(Đính kèm Nghị quyết số 17 /NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2026 của HĐND xã Tân An)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án và nguồn vốn thực hiện	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Chủ đầu tư	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Thời gian thực hiện	Quyết định duyệt dự án		Kế hoạch vốn đầu tư công đa4 phân bổ năm 2026 (đợt 2)	Phân bổ đợt 3	Tổng kế hoạch vốn sau phê duyệt phân bổ năm 2026 (đợt 3)	Ghi chú
								Số QĐ	TMĐT				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
	TỔNG CỘNG (A+B+C)									**63.617**	**12.214**	**63.617**	
A	**NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TẬP TRUNG**									**14.099**		**14.099**	
I	**Vốn dự án chuẩn bị đầu tư**								-	**400**	-	**400**	
1	**Lĩnh vực kinh tế**									**200**	-	**200**	
a	**Lĩnh vực quy hoạch và quản lý quy hoạch**									**200**	-	**200**	
a.1	Quy hoạch chung xã Tân An tỷ lệ 1/10.000	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Phòng Kinh tế		332	2026-2028		800	100		100	
a.2	Chỉnh trang quy hoạch Khu tái định cư 0,8 ha xã Tân An	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Phòng Kinh tế		332	2026-2028		150	100		100	
2	**Lĩnh vực môi trường**									**200**	-	**200**	
2.1	Đầu tư xây dựng Trạm trung chuyển rác thải sinh hoạt xã Tân An - 1.		KBNN KV XVII - PGD số 5	Văn phòng HĐND-UBND		278	2026-2028		3.965	200		200	
II	**Vốn thực hiện dự án**									**13.699**	-	**13.899**	
1	**Lĩnh vực kinh tế**									**12.399**	-	**12.399**	
a	**Lĩnh vực giao thông**									**1.756**	-	**1.756**	
a.1	Đầu tư xây dựng đường liên tổ 8 - 10, ấp 3	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Văn phòng HĐND-UBND		292	2026-2028	1174/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	1.206	983	-	983	
a.2	Đầu tư xây dựng đường tổ 7, ấp 5 (nhánh 1).	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Văn phòng HĐND-UBND		292	2026-2028	1179/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	948	773	-	773	
b	**Lĩnh vực cấp thoát nước**									**9.398**	-	**9.398**	
b.1	Đầu tư các tuyến ống cấp nước trên địa bàn ấp 1, 2, 3, 4, 5, 6 (giai đoạn 2)	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Phòng Kinh tế	8182403	311	2026-2028	74/QĐ-PKT	18.140	3.398	-	3.398	
b.2	Đầu tư các tuyến ống cấp nước trên địa bàn ấp 7, 8, 9, Bình Chánh, Bình Trung, Cây Xoài, Thái An (giai đoạn 2)	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Phòng Kinh tế	8182404	311	2026-2028	453/QĐ-UBND ngày 07/4/2026	6.656	6.000		6.000	
c	**Lĩnh vực kiến thiết thị chính**									**1.245**	-	**1.245**	
c.1	Tuyến điện hạ thế sau TBA 3x25KVA tổ 6-7 ấp 5 xã Tân An	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Phòng Kinh tế	8180230	312	2026-2028	462/QĐ-UBND ngày 08/4/2026	394	380		380	
c.2	Tuyến điện hạ thế sau TBA 3P - 160KVA đường Bít, ấp Cây Xoài	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Phòng Kinh tế	8180231	312	2026-2028	461/QĐ-UBND ngày 08/4/2026	112	105		105	

c.3	Nâng cấp cải tạo, tuyến đường dây trung, hạ thế và TBA 3P-160KVA trụ sở UBND xã Tân An	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Phòng Kinh tế	8180232	312	2026-2028	323/QĐ-UBND ngày 03/3/2026	767	760		760	
3	**Lĩnh vực Tài chính và khác**									**1.300**	**-**	**1.300**	
3.1	Ủy thác sang ngân hàng chính sách	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Ngân hàng chính sách xã hội					1.300	1.300	-	1.300	
III	**Dự phòng các nhiệm vụ (bố trí cấp sau quyết toán; nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư; các dự án đủ điều kiện bổ sung vốn…)**									-	-	**(200)**	
B	**NGUỒN VỐN XỔ SỐ KIẾN THIẾT**									**9.518**	**-**	**9.518**	
I	**Vốn thực hiện dự án**									**9.518**	**-**	**9.518**	
1	**Lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo**									**9.518**	**-**	**9.518**	
1.1	Cải tạo, sửa chữa Trường THCS Tân An	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Phòng VH-XH		073	2026-2028	1183/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	10.040	1.718		1.718	
1.1	Cải tạo, sửa chữa Trường THCS Vĩnh Tân	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Phòng VH-XH	8186768	073	2026-2028	468/QĐ-UBND ngày 09/4/2026	8.033	7.800		7.800	
II	**Dự phòng các nhiệm vụ (bố trí cấp sau quyết toán; nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư; các dự án đủ điều kiện bổ sung vốn…)**									-			
C	**NGUỒN SỬ DỤNG ĐẤT**									**40.000**	**12.214**	**40.000**	
I	**Vốn chuẩn bị đầu tư**									**-**	**500**	**500**	
1	**Lĩnh vực khoa học công nghệ - chuyển đổi số**										**500**	**500**	
1.1	Dự án Mua sắm và lắp đặt hệ thống Camera AI trên địa bàn xã Tân An.	xã Tân An		Phòng VH-XH			2026-2028		3.200		500	500	
II	**Vốn thực hiện dự án**									**27.786**	**11.714**	**39.500**	
1	**Lĩnh vực Kinh tế**									**24.354**	**8.037**	**32.391**	
a	**Lĩnh vực giao thông**									**18.286**	**2.500**	**20.786**	
a.1	Cải tạo, Nâng cấp đường liên tổ 15 - 16 -17, ấp Bình Chánh	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Văn phòng HĐND-UBND		292	2026-2028	1172/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	2.909	2.529		2.529	
a.2	Cải tạo, sửa chữa đường và hệ thống thoát nước đường vào Trường THCS Vĩnh Tân	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Văn phòng HĐND-UBND		073	2026-2028	1182/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	1.673	1.456		1.456	
a.3	Nâng cấp tuyến Đường Liên ấp 1 - 4	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Văn phòng HĐND-UBND		292	2026-2028	1173/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	5.055	4.084		4.084	
a.4	Đầu tư xây dựng đường liên tổ 6-7, ấp 5	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Văn phòng HĐND-UBND		292	2026-2028	1175/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	8.020	5.762		5.762	
a.5	Đầu tư xây dựng đường liên tổ 9-10, ấp 5 (đoạn còn lại)	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Văn phòng HĐND-UBND		292	2026-2028	1181/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	6.627	1.948	2.500	4.448	
a.6	Dự án Nâng cấp mở rộng đường liên tổ 11-12, ấp 3.	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Văn phòng HĐND-UBND		292	2026-2028	1180/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	16.345	2.507		2.507	
b	**Lĩnh vực kiến thiết thị chính**									**3.145**	**-**	**3.145**	
b.1	Hệ thống chiếu sáng đường kênh N3 (giai đoạn 1)	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Văn phòng HĐND-UBND		312	2026-2028	1176/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	2.528	2.167		2.167	
b.2	Hệ thống chiếu sáng đường Bến Xúc (giai đoạn 1)	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Văn phòng HĐND-UBND		312	2026-2028	1177/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	906	776		776	

b.3	Xây mới đường dây hạ thế tổ 10, ấp 7	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Văn phòng HĐND-UBND		312	2026-2028	1178/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	236	202		202	
c	**Lĩnh vực cấp thoát nước**									**2.923**	**5.537**	**8.460**	
c.1	Đầu tư các tuyến ống cấp nước trên địa bàn ấp 1, 2, 3, 4, 5, 6 (giai đoạn 2)	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Phòng Kinh tế	8182403	311	2026-2028		18.140	2.923	5.537	8.460	
2	**Lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo**									**3.432**	**3.677**	**7.109**	
2,1	Cải tạo, sửa chữa Trường THCS Tân An	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Phòng VH-XH		073	2026-2028	1183/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	10.350	1.596	3.604	5.200	
2,2	Đầu tư trang thiết bị đồng bộ phòng máy vi tính phục vụ học tập cho các Trường trên địa bàn xã Tân An (Trường TH Sông Mây và Trường TH Tân An).	xã Tân An	KBNN KV XVII - PGD số 5	Phòng VH-XH		072	2026-2028	1184/QĐ-UBND ngày 19/5/2026	2.142	1.836	73	1.909	
II	**Dự phòng các nhiệm vụ (bố trí cấp sau quyết toán; nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư; các dự án đủ điều kiện bổ sung vốn…)**									**12.214**		-	